

Số: **3246**/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **24** tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện
Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng trên địa bàn tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 2038/QĐ-TTg ngày 18/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-BCĐĐMG ngày 02/5/2018 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng về việc Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 219/TTr-SXD ngày 18/9/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và PTNT, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- BCĐ Đề án (Cục Kinh tế xây dựng);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BCHQS tỉnh;
- Công an tỉnh;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K14. /



Phan Cao Thắng

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức
và giá xây dựng trên địa bàn tỉnh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~3246~~ 246/QĐ-UBND ngày 24/9/2018 của
Chủ tịch UBND tỉnh)*

Thực hiện Quyết định số 2038/QĐ-TTg ngày 18/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng (sau đây gọi tắt là Đề án); Quyết định số 565/QĐ-BCĐĐMG ngày 02/5/2018 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng (sau đây gọi tắt là Trưởng Ban Chỉ đạo Đề án) về việc Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện các nhiệm vụ của Đề án bảo đảm tiến độ, chất lượng theo đúng Quyết định số 2038/QĐ-TTg ngày 18/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ; phù hợp với Quyết định số 565/QĐ-BCĐĐMG ngày 02/5/2018 của Trưởng Ban Chỉ đạo Đề án.

- Xác định rõ các hoạt động cụ thể, thời hạn hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Đề án.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời những nhiệm vụ và giải pháp đã được xác định tại Đề án.

- Các hoạt động triển khai thực hiện nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương gắn với thời gian và lộ trình thực hiện cụ thể, đồng thời xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Các nội dung của Kế hoạch để triển khai nhiệm vụ và giải pháp tại Đề án bảo đảm tính khả thi, có lộ trình với thứ tự ưu tiên hợp lý, phát huy tối đa nguồn lực hiện có; đảm bảo phù hợp với nội dung và tiến độ thực hiện chung của Quyết định số 565/QĐ-BCĐĐMG ngày 02/5/2018 của Trưởng Ban Chỉ đạo Đề án.

- Đề cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan, đặc biệt chú trọng đến hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp tại Đề án.

II. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Các công việc chủ yếu thuộc phạm vi thực hiện của tỉnh

a) Rà soát các định mức xây dựng:

- Rà soát các định mức xây dựng do Bộ Xây dựng, các Bộ quản lý xây dựng công trình chuyên ngành đã công bố; đề nghị điều chỉnh các định mức không phù hợp, bổ sung các định mức xây dựng còn thiếu.

- Rà soát, điều chỉnh các định mức xây dựng đặc thù và dịch vụ đô thị của địa phương đã công bố (nếu có), thỏa thuận với Bộ Xây dựng để ban hành.

b) Phối hợp với Bộ Xây dựng xây dựng, ban hành các phương pháp xây dựng hệ thống định mức và giá xây dựng mới.

c) Phối hợp với Bộ Xây dựng hoàn thiện cơ chế chính sách, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị.

d) Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị trên địa bàn tỉnh.

đ) Xây dựng các tập định mức xây dựng đặc thù, dịch vụ đô thị và giá xây dựng áp dụng cho địa phương theo phương pháp mới đã hoàn thiện.

e) Hướng dẫn, phổ biến các cơ chế, chính sách, các phương pháp lập định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị mới; các tập định mức và giá mới lập.

g) Cập nhật liên tục chế độ chính sách, giá cả vật liệu, điều kiện cung ứng vật liệu để đơn giá công trình xây dựng theo kịp với thay đổi của giá cả thị trường.

h) Bố trí ngân sách cho việc triển khai thực hiện các công việc của Đề án theo Kế hoạch được duyệt.

2. Kế hoạch triển khai công việc trong năm 2018

a) Rà soát các định mức xây dựng

- Nội dung:

+ Đối với các định mức do Bộ Xây dựng, các Bộ quản lý xây dựng công trình chuyên ngành đã công bố: rà soát, đề nghị các Bộ loại bỏ các định mức lạc hậu; điều chỉnh các định mức đảm bảo sự thống nhất về mã hiệu, tên, đơn vị tính, nội dung công việc, phạm vi công việc, công nghệ áp dụng, điều kiện áp dụng và trị số.

+ Đối với các định mức xây dựng đặc thù và dịch vụ đô thị của địa phương đã công bố (nếu có): rà soát, loại bỏ các định mức lạc hậu; điều chỉnh các định mức đảm bảo sự thống nhất về mã hiệu, tên, đơn vị tính, nội dung công việc, phạm vi công việc, công nghệ áp dụng, điều kiện áp dụng và trị số, thỏa thuận với Bộ Xây dựng để ban hành.

+ Đối với các định mức còn thiếu: rà soát các công tác xây dựng phổ biến nhưng chưa được các Bộ công bố định mức, đề nghị ban hành bổ sung phù hợp với thực tế và thống nhất với các nội dung thực hiện rà soát các định mức đã công bố nêu trên.

- Thời gian thực hiện: hoàn thành trước tháng 12/2018.

- Cơ quan thực hiện:

+ *Sở Xây dựng*: Chủ trì phối hợp với các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, UBND cấp huyện, các Ban QLDA chuyên ngành, khu vực thực hiện việc rà soát và lập dự toán cho việc rà soát các định mức đã công bố; chủ trì rà soát định mức xây dựng đặc thù và dịch vụ đô thị của địa phương đã công bố, trình UBND tỉnh ban hành sau khi thỏa thuận với Bộ Xây dựng; làm đầu mối tổng hợp việc rà soát hệ thống định mức xây dựng, định mức chuyên ngành của các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, UBND cấp huyện, các Ban QLDA chuyên ngành, khu vực, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh, Bộ Xây dựng.

+ *Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành*: Chủ trì rà soát định mức chuyên ngành do Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành đã công bố, phối hợp rà soát hệ thống định mức xây dựng, báo cáo Sở Xây dựng để tổng hợp.

+ *Sở Thông tin và Truyền thông*: Chủ trì rà soát định mức chuyên ngành thông tin và truyền thông do Bộ Thông tin và Truyền thông đã công bố, phối hợp rà soát hệ thống định mức xây dựng, báo cáo Sở Xây dựng để tổng hợp.

+ *Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh*: Chủ trì rà soát định mức chuyên ngành do Bộ Quốc phòng đã công bố, phối hợp rà soát hệ thống định mức xây dựng, báo cáo Sở Xây dựng để tổng hợp.

+ *Công an tỉnh*: Chủ trì rà soát định mức chuyên ngành do Bộ Công an đã công bố, phối hợp rà soát hệ thống định mức xây dựng, báo cáo Sở Xây dựng để tổng hợp.

+ *UBND cấp huyện, các Ban QLDA chuyên ngành, khu vực*: Chủ trì rà soát các định mức xây dựng công trình trong quá trình quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình do mình làm chủ đầu tư (theo quy định tại Khoản 3 Điều 17 Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng), phối hợp rà soát hệ thống định mức xây dựng, báo cáo Sở Xây dựng để tổng hợp.

b) Phối hợp với Bộ Xây dựng xây dựng, ban hành các phương pháp xây dựng hệ thống định mức và giá xây dựng mới

- Nội dung: Phối hợp với Bộ Xây dựng xây dựng, ban hành 13 phương pháp sau:

- + Phương pháp xác định định mức sử dụng vật liệu xây dựng;
- + Phương pháp xác định định mức năng suất lao động;
- + Phương pháp xác định định mức năng suất máy và thiết bị thi công;
- + Phương pháp xác định định mức dịch vụ công ích đô thị;
- + Phương pháp xác định định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;
- + Phương pháp xác định định mức chi phí gián tiếp trong cơ cấu dự toán: chi phí chung, chi phí hạng mục chung (trực tiếp phí khác, lán trại...);
- + Phương pháp xác định sơ bộ tổng mức đầu tư, phương pháp xác định tổng mức đầu tư;
- + Phương pháp xác định dự toán xây dựng công trình;

+ Phương pháp xác định suất vốn đầu tư và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình;

+ Phương pháp xác định đơn giá vật liệu xây dựng;

+ Phương pháp xác định đơn giá nhân công xây dựng;

+ Phương pháp xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng;

+ Phương pháp xác định chỉ số giá xây dựng.

- Thời gian thực hiện: hoàn thành trong quý IV/2018.

- Cơ quan thực hiện:

+ *Sở Xây dựng*: Đầu mối phối hợp với Bộ Xây dựng trong quá trình đánh giá thực trạng và nghiên cứu xây dựng, ban hành 13 phương pháp nêu trên.

+ *Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, UBND cấp huyện, các Ban QLDA chuyên ngành, khu vực*: Tham gia phối hợp với Sở Xây dựng trong quá trình đánh giá, nghiên cứu, đóng góp ý kiến.

c) Phối hợp với Bộ Xây dựng hoàn thiện cơ chế chính sách, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị.

- Nội dung: Rà soát, góp ý và đề nghị sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng và quản lý hệ thống định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị, bao gồm:

+ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/03/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

+ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/04/2015 quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng;

+ Các Thông tư hướng dẫn về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

+ Các Thông tư hướng dẫn về hợp đồng xây dựng;

+ Các Thông tư về hướng dẫn quản lý chi phí dịch vụ hạ tầng kỹ thuật đô thị.

- Thời gian thực hiện: hoàn thành trong quý IV/2018.

- Cơ quan thực hiện:

+ *Sở Xây dựng*: Đầu mối phối hợp với Bộ Xây dựng trong việc rà soát, sửa đổi và bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên và các quyết định có liên quan đến quá trình xây dựng và quản lý định mức.

+ *Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, UBND cấp huyện, các Ban QLDA chuyên ngành, khu vực*: Tham gia phối hợp với Sở Xây dựng trong việc rà soát, sửa đổi và bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên.

d) Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị trên địa bàn tỉnh

- Nội dung: Sử dụng phần mềm do Bộ Xây dựng cung cấp và mua sắm trang thiết bị, thu thập, quản lý cơ sở dữ liệu thông tin định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị trên địa bàn tỉnh, bao gồm:

- + Định mức sử dụng vật liệu;
- + Định mức năng suất lao động;
- + Định mức năng suất máy và thiết bị thi công;
- + Định mức dịch vụ công ích đô thị;
- + Định mức chi phí quản lý dự án, tư vấn đầu tư xây dựng, quy hoạch xây dựng;
- + Định mức chi phí gián tiếp trong cơ cấu dự toán: chi phí chung, chi phí hạng mục chung (trực tiếp phí khác, lán trại...);
- + Suất vốn đầu tư và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình;
- + Đơn giá vật liệu xây dựng;
- + Đơn giá nhân công xây dựng;
- + Đơn giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng;
- + Chỉ số giá xây dựng;
- + Giá dịch vụ công ích đô thị.

- Thời gian thực hiện:

+ Năm 2018: Xây dựng quy trình thu thập và quản lý số liệu; bắt đầu nghiên cứu xây dựng phần mềm về quản lý thông tin hệ thống định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị.

+ Năm 2019: Mua sắm hệ thống cơ sở dữ liệu, thiết lập kho dữ liệu về hệ thống định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị.

+ Năm 2020: Chạy thử, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về hệ thống định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị.

+ Từ 2021 trở đi: Quản lý, vận hành và duy trì việc xây dựng và quản lý dữ liệu thông tin về định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị trên toàn quốc.

- Cơ quan thực hiện:

+ *Sở Xây dựng*: Phối hợp với Bộ Xây dựng xây dựng phần mềm và trang bị phần cứng hệ thống thông tin; chủ trì khảo sát, cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị thuộc lĩnh vực quản lý của địa phương, điều chỉnh trên cơ sở thống nhất với Bộ Xây dựng; hướng dẫn sử dụng phần mềm, cách thức cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu xuyên suốt từ các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các vùng, các địa phương và các chủ thể có liên quan.

+ *Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành*: Chủ trì khảo sát, cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị thuộc lĩnh vực quản lý của Sở, điều chỉnh trên cơ sở thống nhất với Sở Xây dựng; phối hợp với Sở Xây dựng cài đặt phần mềm và trang bị phần cứng hệ thống

thông tin phù hợp với lĩnh vực quản lý của mình; phối hợp với Sở Xây dựng để cập nhật, quản lý cơ sở dữ liệu về hệ thống định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị theo thị trường thuộc lĩnh vực quản lý của Sở.

3. Kế hoạch triển khai công việc từ năm 2019 - 2021

a) Xây dựng các tập định mức xây dựng đặc thù, dịch vụ đô thị và giá xây dựng áp dụng cho địa phương theo phương pháp mới đã hoàn thiện

- Nội dung: Xây dựng, ban hành các tập định mức xây dựng đặc thù, dịch vụ đô thị và giá xây dựng áp dụng cho địa phương trên cơ sở các phương pháp mới, gồm:

+ Các định mức xây dựng đặc thù (nếu có);

+ Các tập định mức dịch vụ công ích đô thị: Cấp nước, Thoát nước và xử lý nước thải, Thu gom và xử lý rác thải, Duy trì công viên, cây xanh, Duy trì nghĩa trang, Duy trì hệ thống chiếu sáng đô thị...

+ Các tập đơn giá xây dựng địa phương được xây dựng trên các bộ định mức xây dựng cơ bản do Bộ Xây dựng ban hành, các định mức đặc thù và dịch vụ đô thị của địa phương đã công bố.

- Thời gian thực hiện:

+ Từ năm 2019 - 2021: Xây dựng các tập định mức xây dựng đặc thù, dịch vụ đô thị và giá xây dựng áp dụng cho địa phương theo phương pháp mới.

+ Từ 2021 trở đi: Ban hành áp dụng các tập định mức xây dựng đặc thù, dịch vụ đô thị và giá xây dựng mới áp dụng cho địa phương.

- Cơ quan thực hiện:

+ *Sở Xây dựng*: Chủ trì xây dựng các tập định mức xây dựng đặc thù, định mức dịch vụ đô thị, đơn giá xây dựng áp dụng cho địa phương nêu trên.

+ *Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành*: Chủ trì xây dựng các tập đơn giá xây dựng địa phương được xây dựng trên các tập định mức xây dựng chuyên ngành do các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành ban hành; phối hợp với Sở Xây dựng để xây dựng các tập định mức xây dựng đặc thù, định mức dịch vụ đô thị, đơn giá xây dựng áp dụng cho địa phương.

+ *Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh*: Chủ trì xây dựng các tập đơn giá xây dựng địa phương được xây dựng trên các tập định mức rà phá bom mìn và vật nổ; định mức dự toán xây dựng công trình Dịch vụ Khoa học kỹ thuật (DKI); định mức sửa chữa, bảo dưỡng công trình DKI do Bộ Quốc phòng ban hành; phối hợp với Sở Xây dựng để xây dựng các tập định mức xây dựng đặc thù, định mức dịch vụ đô thị, đơn giá xây dựng áp dụng cho địa phương.

+ *Sở Thông tin và Truyền thông*: Chủ trì xây dựng các tập đơn giá xây dựng địa phương được xây dựng trên các tập định mức chuyên ngành thông tin truyền thông do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành; phối hợp với Sở Xây dựng để xây dựng các tập định mức xây dựng đặc thù, định mức dịch vụ đô thị, đơn giá xây dựng áp dụng cho địa phương.

+ *Công an tỉnh*: Chủ trì xây dựng các tập đơn giá xây dựng địa phương được xây dựng trên các tập định mức phòng cháy, chữa cháy do Bộ Công an ban hành; phối hợp với Sở Xây dựng để xây dựng các tập định mức xây dựng đặc thù, định mức dịch vụ đô thị, đơn giá xây dựng áp dụng cho địa phương.

b) Tiếp tục xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị trên địa bàn tỉnh

c) Hướng dẫn, phổ biến các cơ chế, chính sách, các phương pháp lập định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị mới; các tập định mức và giá mới lập.

- Nội dung: Hướng dẫn, phổ biến các cơ chế, chính sách, các phương pháp lập định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị mới; các tập định mức và giá mới lập.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2019-2021.

- Cơ quan thực hiện:

+ *Sở Xây dựng*: Phối hợp với Bộ Xây dựng trong việc tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo về cơ chế, chính sách, các phương pháp lập định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị mới; chủ trì hướng dẫn, phổ biến về cơ chế, chính sách và các tập định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị mới của địa phương; chủ trì hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn.

+ *Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành*: Phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện các nhiệm vụ nêu trên.

d) Cập nhật liên tục chế độ chính sách, giá cả vật liệu, điều kiện cung ứng vật liệu để đơn giá công trình xây dựng theo kịp với thay đổi của giá cả thị trường

- Nội dung: Cập nhật liên tục chế độ chính sách, giá cả vật liệu, điều kiện cung ứng vật liệu để đơn giá công trình xây dựng theo kịp với thay đổi của giá cả thị trường.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2021.

- Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ NGUỒN VỐN

1. Tổng kinh phí dự kiến thực hiện theo Đề án: 14.859.142.000 đồng
(Mười bốn tỷ, tám trăm năm chín triệu, một trăm bốn mươi hai nghìn đồng)

Trong đó:

- Năm 2019: 1.642.880.000 đồng;

- Năm 2019 đến khi hoàn thành Đề án: 13.216.262.000 đồng.

(Kinh phí thực tế sẽ được cập nhật, điều chỉnh theo định mức và hướng dẫn lập dự toán chi phí của Bộ Xây dựng, số lượng định mức, đơn giá được thẩm định, ban hành theo quy định)

2. Nguồn vốn: Từ nguồn kinh phí Trung ương và một phần kinh phí đối ứng của ngân sách tỉnh để thực hiện Đề án (khi cân đối, bố trí được nguồn vốn để thực hiện)

3. Phương thức triển khai:

- Sở Xây dựng hướng dẫn lập dự toán chi phí cho các công việc phải thực hiện theo Đề án.

- Sở Xây dựng và các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các đơn vị liên quan xây dựng dự toán hàng năm cho các công việc được phân công trình UBND tỉnh phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm triển khai, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này.

2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ vào nội dung, tiến độ và nhiệm vụ được phân công thực hiện nêu tại Mục II tổ chức xây dựng kế hoạch chi tiết và triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo đúng yêu cầu của Kế hoạch này.

3. Định kỳ 3 tháng, các cơ quan liên quan thực hiện báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ và gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Đề án theo quy định./.

ph, ph



Phan Cao Thắng